

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 29 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lành Văn Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Triệu Tiến Lả

2. Ông Lâm Thị Vèn - Chuyên viên Phòng giáo dục và đào tạo huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Hoi - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lâm Văn Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 và theo Thông báo chuyển ngày xét xử số: 02/TB-TA ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Hoàng Tấn D, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2003, tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Văn T (đã chết); con bà: Triệu Thị Đ (đã chết); vợ, con: Chưa có; anh, chị, em ruột: Bị cáo là con một; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, ngày 18/5/2021 bị Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong; bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 13/4/2021 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Dương Công Đ là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn bào chữa cho bị cáo Hoàng Tấn D. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Hoàng Thị N, sinh năm 1961. Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Bị hại: Anh Hoàng Quang H, sinh ngày 19/9/2003. Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Triệu Thị H1, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Triệu Thị H1, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1961. Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Đình D, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện B1, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

2. Anh Phạm Bá C, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện B1, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

3. Chị Hà Thị L, sinh ngày 26/3/2005. Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

Người đại diện cho chị Hà Thị L là ông Hà Văn K, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Hoàng Tấn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 29/3/2021, Hoàng Tấn D cùng Hoàng Quang H đi ra thị trấn B, huyện B chơi bằng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát: 12B1-047.72 của gia đình H. Tại thị trấn B, Hoàng Tấn D hỏi mượn xe mô tô trên để đến phòng trọ của bạn gái chơi thì H đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe đến phòng trọ của Hà Thị L đang trọ học tại khối phố N, thị trấn B, huyện B rồi D đến quán Internet Hưởng, địa chỉ: thôn Pá Nim, thị trấn B, huyện B để chơi điện tử. D thấy mọi người nạp tiền thật vào tài khoản để chơi cá cược trên Internet. Do không có tiền và bản thân là người thường xuyên chơi điện tử nên D nảy sinh ý định lấy chiếc xe mô tô của H đi cầm cố lấy tiền chơi, nếu thắng được nhiều tiền hơn sẽ đi chuộc xe trả cho H. Khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, D đến quán Karaoke H tại khối phố T, thị trấn B, huyện B cầm cố chiếc xe với Hoàng Đình D là nhân viên quán H lấy 1.000.000đ và đi chơi điện tử hết. Sau đó H nhắn tin, gọi điện đòi lại xe thì D nói là xe đã bị Cảnh sát giao thông tạm giữ, bảo H đưa giấy tờ xe để nhờ người quen đi lấy xe về. Mục đích của D là đưa giấy đăng ký xe cho D để lấy được nhiều tiền hơn từ việc cầm cố xe. Sau đó, H đã gọi điện cho mẹ là Triệu Thị H1 gửi giấy đăng ký xe theo xe khách từ xã H đến thị trấn B. Hoàng Tấn D trực tiếp đến nhận giấy đăng ký xe và đến gặp D viết giấy bán xe cho D để lấy thêm tiền. D đã nhận tiền nhiều lần từ D với tổng số tiền là 6.500.000đ nhưng không nhớ cụ thể

mỗi lần lấy bao nhiêu tiền. Số tiền này D đã sử dụng để chơi điện tử và tiêu xài cá nhân hết.

Sau đó, Hoàng Tấn D biết thông tin có Phạm Bá C, trú tại thôn L, xã L, huyện B1, tỉnh Lạng Sơn mua xe cũ với giá cao hơn nên D đã liên lạc với C đến quán H để xem xe và thỏa thuận bán chiếc xe trên cho C với giá 8.000.000đ, nhưng trong hợp đồng mua bán xe ghi giá bán là 10.000.000đ để sau này C bán cho người khác được giá cao hơn. Sau đó Hoàng Tấn D chuộc lại xe và trả tiền cho Hoàng Đình D 6.800.000đ (sáu triệu tám trăm nghìn đồng). Trong đó có 6.500.000đ là số tiền D đã nhận của D, còn 300.000đ là chi phí điện thoại. Số tiền 1.200.000đ Hoàng Tấn D tiếp tục sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 13/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Gia kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu đỏ đen có tổng trị giá còn lại của tài sản định giá là 6.460.000đ (sáu triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ được: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12B1- 047.72, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu đỏ đen, số máy: 5C6H062963, số khung: C6H0EY062954, đăng ký mang tên Hoàng Văn C, chủ sở hữu chiếc xe là chị Triệu Thị H1 và anh Hoàng Văn C là bố mẹ đẻ của Hoàng Quang H.

Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12B1- 047.72, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu đỏ đen mà bị cáo bán cho Phạm Bá C, bà Hoàng Thị N là bà nội của bị cáo đã bỏ tiền ra để chuộc lại chiếc xe về giao cho Công an huyện Bình Gia để trả lại cho anh Hoàng Quang H và chị Triệu Thị H1. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa anh Hoàng Quang H, chị Triệu Thị H1 yêu cầu Hội đồng xét xử trả chiếc xe cho gia đình để làm phương tiện đi lại. Ngoài ra anh Hoàng Quang H, chị Triệu Thị H1 và bà Hoàng Thị N không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKS-BG ngày 28/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Bình Gia để xét xử bị cáo Hoàng Tấn D về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia giữ nguyên quyết định truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Tấn D phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và các Điều 38, 50, 91, 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Tấn D từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là người dưới 18 tuổi.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Trả cho chị Triệu Thị H1 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12B1- 047.72, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu đỏ đen, số máy: 5C6H062963, số khung: C6H0EY062954, và 01 giấy đăng ký mang tên Hoàng Văn C.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chị Triệu Thị H1, anh Hoàng Quang H và bà Hoàng Thị N không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự, do vậy không đề nghị xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Tấn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước theo quy định.

Phần tranh luận:

Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh luận: Đồng ý với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố về tội danh và hình phạt tù đối với bị cáo như mức Kiểm sát viên đề nghị. Tuy nhiên, ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đã áp dụng thấy rằng: Sau khi vụ việc xảy ra bà Hoàng Thị N là bà nội của bị cáo đã đi chuộc chiếc xe mô tô mà bị cáo bán về để giao cho Cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả nên cũng cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là khắc phục hậu quả quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ hình sự và áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và chương XII những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu đề nghị gì nên không có ý kiến đề nghị xem xét.

Bị cáo Hoàng Tấn D và người đại diện hợp pháp cho bị cáo bà Hoàng Thị N đồng ý với ý kiến tranh luận của luật sư và không có ý kiến tranh luận bổ sung gì.

Bị hại anh Hoàng Quang H và người đại diện hợp pháp cho anh H là chị Triệu Thị Hương không có ý kiến tranh luận gì.

Kiểm sát viên đưa ra quan điểm tranh luận và giữ nguyên đề nghị về mức hình phạt cũng như về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã nêu. Ngoài ra không có ý kiến tranh luận gì khác.

Bị cáo, bị hại, Luật sư, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến tranh luận gì thêm.

Bị cáo Hoàng Tấn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ về mức hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy

đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Tấn D phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 29/3/2021, Hoàng Tấn D đã mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 12B1-047.72 của Hoàng Quang H. Bị cáo Hoàng Tấn D lợi dụng mối quan hệ quen biết nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của Hoàng Quang H để mang cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo đã bằng cách nói dối xe bị Cảnh sát giao thông bắt và bảo Hoàng Quang H lấy giấy đăng ký xe với mục đích để bán chiếc xe được nhiều tiền hơn và khi nhận được giấy đăng ký xe mô tô bị cáo đã bán chiếc xe cho Phạm Bá C với giá 8.000.000đ. Bị cáo đã dùng tài sản của người khác đi cầm cố và bán lấy tiền dùng để chơi điện tử và tiêu xài cá nhân hết rồi không có khả năng trả lại. Tại bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Chiếc xe mô tô có trị giá còn lại là 6.460.000đ (sáu triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

[3] Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Tấn D về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bị cáo hậu quả xảy ra là nghiêm trọng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do bị cáo ham chơi điện tử, không chịu học hành, lười lao động lại muốn có tiền để chơi điện tử, tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và coi thường pháp luật. Do vậy, đối với hành vi của bị cáo phải được trừng trị nghiêm khắc theo pháp luật.

[5] Để cá thể hóa hình phạt, ngoài việc xem xét hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét quyết định hình phạt.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, ngày 18/5/2021, bị Công an huyện Bình Gia quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong. Do vậy bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[7] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét mức hình phạt cho bị cáo thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

[9] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Nhưng cũng cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ phần nào về hình phạt đối với bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với những người biết ăn năn hối cải để sửa chữa sai lầm.

[10] Bị cáo Hoàng Tấn D khi phạm tội là người dưới 18 tuổi và có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng do bị cáo có nhân thân không tốt là đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó cần phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian và được áp dụng những quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[11] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo phạm tội là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[12] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ được chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12B1- 047.72, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu đỏ đen, số máy: 5C6H062963, số khung: C6H0EY062954, và giấy đăng ký mang tên Hoàng Văn C là xe của chị Triệu Thị H1 và anh Hoàng Văn C là bố mẹ của Hoàng Quang H nên cần trả cho chủ sở hữu chị Triệu Thị H1.

[13] Về dân sự: Chị Triệu Thị H1, anh Hoàng Quang H và bà Hoàng Thị N không ai có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[14] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia tại phiên tòa là phù hợp với nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Xét ý kiến tranh luận của Luật sư bào chữa cho bị cáo và đề nghị đối với bị cáo Hoàng Tấn D không phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên không có căn cứ chấp nhận.

[16] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định để sung ngân sách Nhà nước.

[17] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và các Điều 38, 50, 91, 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Tấn D phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Tấn D 08 (tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/4/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Trả lại cho chị Triệu Thị H1 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12B1- 047.72, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu đỏ đen, số máy: 5C6H062963, số khung: C6H0EY062954, và 01 giấy đăng ký mang tên Hoàng Văn C, xe đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Gia theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/5/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Tấn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia;
- Công an huyện Bình Gia;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia;
- THA hình sự;
- UBND xã Hưng Đạo;
- Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lành Văn Huế

